TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 213/2017/QĐST-HNGĐ	*Duy Xuyên, ngày 26 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 194/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Và bà Lưu Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn CS, xã DT1, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Lưu Thị H.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Giao cháu Trần Văn Hữu L, sinh ngày 18/01/2015 cho bà Lưu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*).

Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

b. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về nghĩa vụ chung vợ chồng: Không có.

d. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) ông Trần Văn T phải chịu. Án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) ông T phải chịu. Tổng cộng ông T phải

chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 24180 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Duy Xuyên;*
- *THA huyện Duy Xuyên;*
- *UBND xã DT;*
- *UBND xã DT1;*
- *Lưu HS-AV.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Tám